

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ST
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 18/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ST, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Duy Lâm

2. Ông Đinh Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bim, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Đồng Việt Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Đinh Văn D, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2002, tại xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn TN, xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12;

Dân tộc: Ca Dong; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đinh VB và bà Đinh Thị T;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Thanh S, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn BH, xã T, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị N, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố DL, thị trấn L, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi, là mẹ đẻ của anh Trần Thanh S, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đinh VB, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn TN, xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;

2. Ông Đinh Văn S, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn XR, xã T, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;

3. Bà Đinh Thị P, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn XR, xã T, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;

- Người làm chứng:

1. Cháu Đinh Thị MH, sinh ngày 18-9-2008; địa chỉ: Thôn XR, xã T, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;

2. Cháu Đinh Công H, sinh ngày 16-4-2010; địa chỉ: Thôn XR, xã T, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;

Người giám hộ của cháu Đinh Thị MH và cháu Đinh Công H là anh Đinh Văn S; cùng địa chỉ: Thôn XR, xã T, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, là cha dượng của cháu MH, cháu H, vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Võ Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 29-7-2020 anh Trần Thanh S trú tại thôn BH, xã T, huyện ST đến nhậu và hát karaoke bằng loa kéo kéo tại nhà vợ chồng anh Đinh Văn S, chị Đinh Thị P, trú tại thôn XR, xã T, huyện ST. Anh S sử dụng điện thoại di động của mình kết nối với loa kéo kéo để mọi người hát Karaoke. Trong lúc mọi người đang hát karaoke thì anh S mệt nên ngủ lại nhà anh Đinh Văn S. Sau khi hát xong mọi người giải tán thì cháu Đinh Thị MH, sinh ngày 18-9-2008 là con riêng của chị Đinh Thị P lấy điện thoại của anh S để tại vị trí anh S đang ngủ.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh Đinh Văn S gặp và rủ Đinh Văn D, trú tại thôn TN, xã SL, huyện ST vào nhà chơi. Khi D vào nhà thì vợ chồng anh S, chị P xảy ra mâu thuẫn và ra ngoài cãi nhau. Đinh Văn D vào nhà, thấy anh S đang ngủ trên giường, bên cạnh có để 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh. D lấy chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần, đi ra ngoài, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76N1-034.70 đi về nhà của mình tại xã SL, huyện ST.

Ngày 04-8-2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện ST yêu cầu định giá tài sản số 79/CSĐT, Yêu cầu Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện ST định giá đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO F11 – DESIGNED FOR A-SERIES màu xanh đen được mua vào tháng 02 năm 2020 với giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/HĐĐG, ngày 06/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ST kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn

hiệu OPPO F11 – DESIGNED FOR A-SERIES có giá trị 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 458/CT-VKS ngày 05-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Đinh Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn D từ 6 (sáu) đến 8 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo.

Về dân sự: Anh Trần Thanh S đã nhận lại tài sản là điện thoại di động, anh S không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – SIRIUS, màu vàng đen, biển số kiểm soát 76N1-034.70; số máy 5C641051745; số khung C641DY051723 do Đinh Văn D sử dụng khi trộm cắp tài sản. Qua điều tra xác định, đây là tài sản của ông Đinh VB (cha ruột của Đinh Văn D), việc D lấy xe để trộm cắp, ông B không biết. Sau khi điều tra, xác minh nguồn gốc xe mô tô trên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO F11–DESIGNED FOR A-SERIES, màu xanh đen. Sau khi xác định chủ sở hữu nên cơ quan điều tra Công an huyện ST đã trả lại cho anh Trần Thanh S nên không đề nghị xem xét.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

Về tội danh thống nhất với VKS, người bào chữa nêu quan điểm; bị cáo đã khắc phục hậu quả, Đinh Văn D đã trả lại điện thoại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức, am hiểu pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 đề nghị tuyên phạt bị cáo Đinh Văn D mức hình phạt thấp nhất. Đồng thời đề nghị HĐXX xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia phiên tòa: Việc vắng mặt của của những người tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] *Về hành vi phạm tội* : Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn D khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 29-7-2020, anh Đinh Văn S đi ra trước nhà gặp và rủ bị cáo Đinh Văn D vào nhà chơi. Khi bị cáo D vào nhà thì anh S và chị P xảy ra mâu thuẫn, đi ra ngoài cãi nhau thì bị cáo thấy trong nhà có anh Trần Thanh S đang ngủ say trên giường, bên cạnh có để 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh. Bị cáo quan sát xung quanh không có người nên lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76N1-034.70 đi về nhà của mình tại xã SL, huyện ST.

Lời khai của bị cáo Đinh Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 29-7-2020, bị cáo Đinh Văn D đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO F11–DESIGNED FOR A-SERIES, màu xanh đen của anh Trần Thanh S. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã trộm cắp của anh S được định giá là 5.600.000 đồng (*năm triệu sáu trăm nghìn đồng*). nên Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] *Đánh giá tính chất vụ án*: Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Đinh Văn D có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Đinh Văn D là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[5] *Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ*:

+ *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ *Tình tiết giảm nhẹ*: Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đinh Văn D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế; đồng thời bị cáo đã trả lại điện thoại cho bị hại. Do đó, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của người bào chữa về các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, và xin miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Anh Trần Thanh S đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu gì thêm về dân sự, HĐXX xét thấy phù hợp nên không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – SIRIUS, màu vàng đen, biển số kiểm soát 76N1-034.70; số máy 5C641051745; số khung C641DY051723. Đây là phương tiện mà bị cáo Đinh Văn D sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Qua điều tra xác định, đây là tài sản của ông Đinh VB, việc D lấy xe để đi trộm cắp, ông B không biết. Sau khi điều tra, xác minh nguồn gốc thì HĐXX sẽ tuyên trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định là phù hợp.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO F11–DESIGNED FOR A-SERIES, màu xanh đen. Sau khi xác định chủ sở hữu nên cơ quan điều tra Công an huyện ST đã trả lại cho anh Trần Thanh S là phù hợp.

[8] *Về án phí:* Bị cáo Đinh Văn D là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ cận nghèo ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn bị cáo có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử sẽ miễn toàn bộ án phí cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn D 6 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Giao bị cáo Đinh Văn D cho Ủy ban nhân dân xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi nơi bị cáo Đinh Văn D cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đinh Văn D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát và giáo dục bị cáo Đinh Văn D.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về dân sự: Anh Trần Thanh S đã nhận lại điện thoại và anh S không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – SIRIUS, màu vàng đen, biển số kiểm soát 76N1-034.70; số máy 5C641051745; số khung C641DY051723 cho ông Đinh VB.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện ST;
- QCSĐT Công an huyện ST;
- Cơ quan THAHS huyện ST;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Q.Ngãi;
- UBND xã SL;
- Chi cục THADS huyện ST;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lâm Thị Ánh Tuyết